

**NHÓM HỘ QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG VÀ CHỨNG CHỈ RỪNG HUYỆN
M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

BÁO CÁO GIÁM SÁT

(Quý I – 2025)

Kính gửi: Ban quản lý nhóm Nhóm chứng chỉ rừng huyện M'Đrắk

1. Mục tiêu đợt giám sát:

- Giám sát quyền sử dụng đất
- Giám sát các mâu thuẫn, khiếu nại liên quan đến canh tác, sử dụng đất, buôn bán lâm sản
- Hoạt động cam kết khi tham gia VFCS/PEFC
- Giám sát khai thác
- Giám sát sử dụng trang thiết bị bảo hộ lao động
- Giám sát trồng rừng, kỹ thuật lâm sinh
- Giám sát điều tra rừng
- Giám sát sử dụng, xử lý rác thải
- Giám sát quản lý sử dụng vùng đệm.

2. Thành phần tham gia:

2.1. Cán bộ giám sát: *cán bộ tổ hỗ trợ kỹ thuật VFCS/PEFC AYO Biomass – M'Đrắk* gồm:

Ông/Bà: Y Hội Ê Ban - Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật lâm nghiệp

Ông/Bà: Huỳnh Công Minh - Chức vụ: Nhân viên thu mua kiêm phụ trách địa bàn

2.2. Các bên tham gia:

Cán bộ địa chính, nhóm trưởng đại diện thôn, xã của 03 xã là Cư San, Krông Á, Ea Trang.

3. Thời gian giám sát:

Quý I – 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến 31/03/2025)

4. Nội dung và kết quả giám sát:

4.1. Các lô rừng thực hiện lấy mẫu giám sát: Tổng số lô giám sát 75 lô, cụ thể:

- Giám sát hoạt động chăm sóc bảo vệ rừng: 15 lô
- Giám sát hoạt động trồng rừng: 15 lô
- Giám sát hoạt động khai thác rừng: 15 lô
- Giám sát các lô không có các hoạt động trên: 10 lô
- Giám sát các lô có hành lang ven suối: 20 lô

Bảng 1: Danh sách các lô rừng giám sát quý I năm 2025

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tíc h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
1	Cư San	Cháng Seo Cương	Thôn 8	807	8	16	0.76	0	0.76	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
2	Cư San	Vàng Seo Pao	Thôn 8	807	8	17	2	0	2	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
3	Cư San	Thào Seo Lừ	Thôn 7	813	1	6	1.64	0	1.64	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
4	Cư San	Sùng A Nhà	Thôn Ea Sanh	814	2	6	1.53	0	1.53	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
5	Cư San	Lý Chấn Kỳ	Thôn Ea Sanh	814	7	18	2.33	0.14	2.19	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
6	Cư San	Giàng Seo Sáng	Thôn 8	805	9	8	0.74	0	0.74	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
7	Cư San	Giàng Thìn May	Thôn 7	813	3	4	0.58	0	0.58	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
8	Cư San	Ma Seo Diu	Thôn 7	807	7	12	1.05	0	1.05	Keo lai	2022	Chăm sóc và bảo vệ
9	Cư San	Lù Văn Hồng	Thôn 8	805	7	8	0.75	0	0.75	Keo lai	2023	Chăm sóc và bảo vệ
10	Cư San	Hầu Văn Sinh	Thôn 7	813	3	7	1.19	0	1.19	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
11	Ea Trang	Y Tiên Mlô	Buôn M'O	790	2	9	0.84	0	0.84	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
12	Ea Trang	Y Hiếu Niê	Buôn M'O	790	3	24	2.89	0	2.89	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
13	Ea Trang	Y Rem Byă	Buôn M'O	790	3	9	0.56	0	0.56	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
14	Ea Trang	Trương Xuân Liên	Buôn M'Hạp	806	2	5	2.23	0	2.23	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
15	Ea Trang	Y Nghiêm Niê	Buôn M'O	790	1	8	0.47	0	0.47	Keo lai	2024	Chăm sóc và bảo vệ
16	Cư San	Triệu Văn Hùng	Thôn Sông Chò	822	8	15	3.44	0	3.44	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
17	Cư San	Đặng Văn Giàng	Thôn Sông Chò	819A	10	1	6.49	0	6.49	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
18	Cư San	Triệu Văn Hoàn	Thôn 6	818	1	9	2.45	0	2.45	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
19	Cư San	Đặng Văn Minh	Thôn Sông Chò	813	6	12	0.55	0	0.55	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
20	Ea Trang	Y Dzing Mlô	Buôn M'Bon	815	3	1b	0.38	0	0.38	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
21	Cư San	Triệu Tiến Linh	Thôn Ea Krông	808A	9	7	1.3	0	1.3	Keo lai	2020	Giám sát và bảo vệ
22	Ea Trang	Y Krieu Niê	Buôn M'O	796	9	8a	1.24	0	1.24	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
23	Ea Trang	Y Tem Hwing	Buôn M'O	816	6	1a	2.61	0	2.61	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
24	Cư San	Triệu Tiến Hương	Thôn Ea Krông	809	3	17 a	0.56	0	0.56	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ
25	Cư San	Nguyễn Văn Dương	Thôn Ea Krông	815A	5	2a	0.38	0	0.38	Keo lai	2021	Giám sát và bảo vệ

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tíc h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
26	Cư San	Thào Seo Cậu	Thôn 8	805	10	10	0.8	0	0.8	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
27	Cư San	Vàng Seo Pao	Thôn 8	805	10	11	0.81	0	0.81	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
28	Cư San	Thào Seo Thái	Thôn 8	805	10	20	0.76	0	0.76	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
29	Cư San	Giàng Seo Quang	Thôn 8	805	10	26	0.7	0	0.7	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
30	Cư San	Vàng Seo Xóa	Thôn 7	807	7	14	0.89	0	0.89	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
31	KRong A	Nguyễn Văn Sỹ	Thôn 4	775	6	10	0.92	0	0.92	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
32	KRong A	Nguyễn Văn Bốn	Thôn 6	779	1	23	1.11	0	1.11	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
33	Ea Trang	Y Mlam Ksor	Buôn M'Bon	810	5	23	0.68	0	0.68	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
34	Ea Trang	Y Miêng Hwing	Buôn Thi	806	3	20	0.57	0	0.57	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
35	Ea Trang	Y Gé Mlô	Buôn M'Yui	800	2	8	0.73	0	0.73	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
36	Ea Trang	Y Đôi Byă	Buôn M'Bon	810	5	3b	0.3	0	0.3	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
37	Ea Trang	Y Khanh Byă	Buôn M'Bon	810	5	12 b	0.26	0	0.26	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
38	Ea Trang	Y Tuân Byă	Buôn M'Liă	810	7	27 b	0.23	0	0.23	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
39	Ea Trang	Y Noan Hwing	Buôn M'Gom	811	3	26 b	0.44	0	0.44	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
40	Ea Trang	Nguyễn Bích	Buôn Thi	797	12	2b	4.94	0	4.94	Keo lai	2025	Giám sát trồng rừng
41	Cư San	Triệu Tiến Ngân	Thôn Ea Krông	808A	8	3	0.73	0	0.73	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
42	Cư San	Triệu Văn Dâm	Thôn Sông Chò	818	2	31	0.58	0	0.58	Keo lai	2021	Giám sát khai thác
43	Cư San	Đào Thị Xung	Thôn 7	814	1	6	0.68	0	0.68	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
44	Cư San	Lý Văn Kỳ	Thôn Ea Sanh	809	5	32	0.95	0	0.95	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
45	Cư San	Triệu Văn Phù	Thôn Sông Chò	821	2	23	0.55	0	0.55	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
46	Cư San	Ma Seo Diu	Thôn 7	807	4	13	1.79	0	1.79	Keo lai	2021	Giám sát khai thác
47	Cư San	Giàng A Phần	Thôn Ea Sanh	814	4	7	1.89	0	1.89	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
48	Cư San	Đặng Hữu Hình	Thôn Ea Krông	809	7	15	3.21	0	3.21	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
49	Cư San	Triệu Văn Sơn	Thôn Sông Chò	818	2	10	1.18	0	1.18	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
50	Cư San	Cháng Seo Phon	Thôn Ea Krông	809	3	2	1.16	0	1.16	Keo lai	2022	Giám sát khai thác

T T	Xã	Chủ rừng	Địa chỉ	Tiểu khu	Khoản h	Lô	D.Tíc h	HLV S	DT có rừng	Loài cây	Năm trồng	Hoạt động giám sát
51	Ea Trang	Y Cha Niê	Buôn M'Gom	797	7	3	0.76	0	0.76	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
52	Ea Trang	Y Bul Byă	Buôn M'Liă	811	3	33	0.55	0	0.55	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
53	Ea Trang	H Wen Hđok	Buôn M'Bơn	810	2	27	0.41	0	0.41	Keo lai	2021	Giám sát khai thác
54	Ea Trang	Y Năm Byă	Buôn M'Yui	790	9	2	0.7	0	0.7	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
55	Ea Trang	Y Bũ Byă	Buôn M'Gom	790	9	7	0.59	0	0.59	Keo lai	2022	Giám sát khai thác
56	Cư San	Lý Chấn Ký	Thôn Ea Sanh	814	7	18	2.33	0.14	2.19	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
57	Cư San	Triệu Sinh Quân	Thôn Sông Chò	819A	3	2	6.89	0.21	6.68	Keo lai	2023	Giám sát HLVS
58	Cư San	Triệu Văn Pháy	Thôn Sông Chò	819A	8	4	0.71	0.09	0.62	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
59	Cư San	Dương Văn Pao	Thôn Ea Sanh	813	4	12	1.14	0.03	1.11	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
60	Cư San	Liều Seo Mai	Thôn 7	820	3	10	0.72	0.08	0.64	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
61	Cư San	Bàn Văn Hà	Thôn 6	818	2	19	0.72	0.23	0.49	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
62	Cư San	Hoàng Seo Phứ	Thôn Ea Krông	820	3	3	0.93	0.13	0.8	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
63	Cư San	Dương Trung Hòa	Thôn Ea Krông	820	1	1	1.58	0.11	1.47	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
64	Cư San	Triệu Văn Pháy	Thôn Sông Chò	819A	8	1	2.62	0.03	2.59	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
65	Cư San	Đặng Hữu Phúc	Thôn Ea Krông	814	7	16	2.36	0.12	2.24	Keo lai	2023	Giám sát HLVS
66	Cư San	Y Na Knul	Thôn Sông Chò	821	3	1b	0.43	0.13	0.3	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
67	Cư San	Hoàng Seo Sự	Thôn Ea Krông	820	2	2	0.56	0.1	0.46	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
68	Cư San	Liều Seo Mai	Thôn 7	820	3	1	2.54	0.34	2.2	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
69	KRong A	Y Vinh Byă	Thôn 7	780	8	17	0.41	0.05	0.36	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
70	KRong A	Trịnh Thế Sinh	Thôn 5	789	3	41	1.18	0.1	1.08	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
71	Ea Trang	Y Blo Mlô	Buôn M'O	790	5	4	0.88	0.08	0.8	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
72	Ea Trang	Nguyễn Văn Đăng	Buôn Ea Bra	816	5	8	0.82	0.08	0.74	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
73	Ea Trang	Y Nheng Byă	Buôn M'O	790	3	5	0.45	0.07	0.38	Keo lai	2023	Giám sát HLVS
74	Ea Trang	Y Bun Niê	Buôn M'Jam	782	4	7	0.47	0.09	0.38	Keo lai	2024	Giám sát HLVS
75	Ea Trang	H Luôn Mlô	Buôn M'O	790	4	1b	0.9	0.09	0.81	Keo lai	2024	Giám sát HLVS

4.2. Kết quả giám sát

a) Giám sát hoạt động trồng rừng

Ưu điểm: Rừng trồng của các hộ dân có mật độ từ 3.000 – 5.000 cây; thời gian kinh doanh tối thiểu từ 4 - 6 năm; theo đúng hướng dẫn trồng và chăm sóc của Tổ kỹ thuật nhóm CCR đã tập huấn.

Trước khi trồng rừng, người dân gom dọn cành, nhánh, gốc tận dụng để đun nấu. Không phát hiện hộ dân sử dụng thuốc BVTV để xử lý cỏ dại trước khi trồng.

Một số hộ dân có sử dụng phân bón hóa học như NPK Đầu trâu để bón lót cho cây trước khi trồng, với liều lượng bón là 50 – 100gr/ hố.

Tồn tại: Một số lô rừng ở những địa hình dốc trong quá trình ven luống để đốt thực bì có xuất hiện tình trạng đốt dọn thực bì toàn diện.

Đề xuất khắc phục: Cán bộ tổ kỹ thuật phụ trách địa bàn hướng dẫn thêm kỹ thuật quản lý rừng bền vững nếu độ dốc quá cao nên dọn theo luống và xử lý đốt thực bì có kiểm soát, hạn chế việc đốt dọn thực bì toàn diện trước khi trồng.

b) Giám sát hoạt động chăm sóc và bảo vệ rừng

***Giám sát hoạt động chăm sóc rừng**

Ưu điểm: Chăm sóc theo định kỳ đảm bảo kỹ thuật hàng năm theo như hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng mà Tổ kỹ thuật đã xây dựng và tập huấn, đào tạo cho các nhóm.

Hộ gia đình tự chăm sóc (phát tia cành bằng tay và phát dọn thực bì bằng máy), một số hộ gia đình bón phân hữu cơ, vi sinh cho cây trồng vào đầu mùa mưa trong quá trình chăm sóc.

Tồn tại: Trong quá trình chăm sóc người dân chưa trang bị bảo hộ lao động đảm bảo an toàn trong khi chăm sóc (thiếu giày chân khi phát dọn thực bì bằng máy phát cỏ).

Đề xuất khắc phục: Tập huấn kỹ thuật an toàn lao động và bảo hộ lao động trong quá trình chăm sóc, đề xuất các hộ dân thay thế lưỡi phát kim loại bằng dây cước để giảm thiểu nguy cơ mất an toàn).

Giới thiệu một số nhà cung cấp đồ bảo hộ lao động.

***Giám sát hoạt động bảo vệ rừng**

Ưu điểm: Các HGD đã canh tác diện tích rừng trồng của mình qua nhiều chu kỳ nên những đường ranh giới giữa các lô rất rõ ràng, không có xảy ra hiện trạng tranh chấp.

Tồn tại: Trong quá trình kiểm tra hiện trạng ban đầu có nhiều lô rừng cập nhật sai thông tin hiện trạng và loài cây không đúng như danh sách nhóm hộ.

Đề xuất khắc phục: Yêu cầu cán bộ kỹ thuật phối hợp cùng các cán bộ phụ trách kết hợp cùng các hộ gia đình khoanh vẽ lại hiện trạng cập nhật lại thông tin Danh sách nhóm hộ để có thể thực hiện các hoạt động giám sát và kế hoạch giám sát đạt kết quả chính xác. Đảm bảo quyền lợi khi tham gia nhóm CCR PEFC/VFCS huyện M'Đrăk.

c) Giám sát hoạt động khai thác rừng

***Giám sát hoạt động trước khai thác:**

Ưu điểm: Rừng đã được canh tác qua nhiều chu kỳ nên có sẵn hệ thống đường khai thác, khu vực khai thác nằm xa khu dân cư nên không gây ảnh hưởng đến người dân.

Phát dọn thực bì trước khai thác.

Tồn tại: Nhiều hộ dân khai thác ở độ tuổi sớm (3 năm tuổi) do nhu cầu tiêu dùng trong những ngày tết và giá nguyên liệu tăng.

Đề xuất khắc phục: Trưởng nhóm thôn cùng tổ kỹ thuật cũng vận động trực tiếp hộ dân nên khai thác đúng độ tuổi, chuyển sang khai thác vào những độ tuổi thứ 5 – 6 của cây.

***Giám sát hoạt động trong khai thác:**

Ưu điểm: Đội ngũ khai thác đều nắm vững kỹ thuật khai thác tác động thấp.

Tồn tại: việc vận chuyển gỗ làm hư hỏng đường do trời mưa.

Đề xuất khắc phục: Sửa chữa những đoạn lún bằng các lót đá, gia cố đường vận xuất, để hoàn thành quá trình khai thác và đảm bảo an toàn cũng như phòng chống các nguy cơ sạt lở, xói mòn.

***Giám sát hoạt động sau khai thác:**

Ưu điểm: Một số lô rừng, người dân thu gom tận dụng cành nhánh, gốc rễ để đun nấu.

Những hành lang ranh giới với các lô xung quanh đảm bảo an toàn.

Tồn tại: một số hộ gia đình đã khai thác trắng khu vực bảo vệ hành lang ven suối.

Đề xuất khắc phục: xây dựng phương án khắc phục HLVS, trồng cây bản địa. Tuyên truyền, tập huấn các hộ dân bảo vệ HLVS.

d) Giám sát tăng trưởng rừng: Chưa thực hiện

e) Giám sát các hoạt động khắc phục: Những tồn tại trong giám sát đã khắc phục và đạt hiệu quả tốt.

f) Giám sát hoạt động bảo vệ hành lang ven suối: Tổng số lô có hành lang ven suối giám sát đợt này là 20 lô.

Tồn tại: Trong đó một số lô hiện tại đang canh tác cây nông nghiệp ngăn ngày, một số lô có trồng lẫn cây Keo lai vào khu vực bảo vệ hành lang ven suối.

Đề xuất khắc phục: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ hành lang ven suối.

Ban quản lý nhóm đã lên phương án trồng cây bản địa vào khu vực hành lang ven suối, kế hoạch thực hiện vào quý 3 năm 2025.

5. Kết luận:

Tổng số lô thực hiện giám sát trong quý I năm 2025: 75 lô, trong quá trình giám sát bảo vệ rừng tổ giám sát đã kết hợp cùng các hộ gia đình tiến hành khắc phục những tồn tại, nâng cao thêm kỹ thuật trong quá trình quản lý rừng bền vững. Dem lại nhiều lợi ích cho các hộ gia đình tham gia Nhóm CCR huyện M'Đrăk.

M'Đrăk, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người báo cáo

Y Hội Ê Ban